

Số: 62/2023/QĐST-HNGĐ

Sơn Trà, ngày 13 tháng 4 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN SƠN TRÀ, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

Căn cứ Điều 212, Điều 213, Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;  
Căn cứ Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật  
Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban  
Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng  
án phí, lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự sơ thẩm thụ lý số: 57/2023/TLST-HNGĐ  
ngày 29/3/2023 về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con  
chung*”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Ông **Tăng Hiếu H**, sinh năm 1982 và bà **Nguyễn Thị Vũ T**, sinh năm 1982,  
cùng địa chỉ: Số 29 đường A, tổ 66, phường A, quận S, thành phố Đà Nẵng.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Ông Tăng Hiếu H và bà Nguyễn Thị Vũ T kết hôn  
trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn vào ngày 11/8/2008 tại Ủy ban nhân dân  
phường B, quận H, thành phố Đà Nẵng, là hôn nhân hợp pháp.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự cho thấy quá trình  
chung sống giữa ông Tăng Hiếu H và bà Nguyễn Thị Vũ T có phát sinh mâu thuẫn.  
Nguyên nhân mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm, lối sống, thường xuyên cãi vã  
nhau. Gia đình hai bên có hòa giải vẫn không có kết quả. Tòa án đã tiến hành hòa giải  
đoàn tụ nhưng không thành. Việc ông Tăng Hiếu H và bà Nguyễn Thị Vũ T yêu cầu  
được thuận tình ly hôn là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định tại Điều 55 Luật  
Hôn nhân và gia đình nên cần công nhận yêu cầu thuận tình ly hôn của ông bà.

[2]. Về con chung: Ông Tăng Hiếu H và bà Nguyễn Thị Vũ T cùng xác định có  
02 con chung là Tăng Uyển N, sinh ngày 30/11/2010 và Tăng Minh K, sinh ngày

01/11/2021. Khi ly hôn ông bà thỏa thuận giao con chung Tăng Minh K cho ông Tăng Hiếu H trực tiếp nuôi dưỡng và giao con chung Tăng Uyên N cho bà Nguyễn Thị Vũ T trực tiếp nuôi dưỡng, cả hai bên không cấp dưỡng nuôi con.

Việc thỏa thuận nuôi con của ông Tăng Hiếu H và bà Nguyễn Thị Vũ T là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp quy định tại Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình nên cần công nhận sự thỏa thuận của ông bà.

[3]. Về tài sản chung: Ông Tăng Hiếu H và bà Nguyễn Thị Vũ T xác định không có tài sản chung nên không đề cập giải quyết.

[4]. Về các vấn đề khác: Ông Tăng Hiếu H và bà Nguyễn Thị Vũ T xác định không có nợ chung nên không đề cập đến.

[5]. Về lệ phí Tòa án: Căn cứ khoản 2 Điều 149 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án ông Tăng Hiếu H và bà Nguyễn Thị Vũ T phải chịu mỗi người 150.000 đồng, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí ông bà đã nộp.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa ông Tăng Hiếu H và bà Nguyễn Thị Vũ T (Giấy chứng nhận kết hôn số 58, Quyền số 01/08 do Ủy ban nhân dân phường B, quận H, thành phố Đà Nẵng cấp ngày 11/8/2008 không còn giá trị pháp lý).

- Về con chung: Công nhận sự thỏa thuận giữa ông Tăng Hiếu H và bà Nguyễn Thị Vũ T về việc nuôi con chung như sau: Giao con chung Tăng Minh K cho ông Tăng Hiếu H trực tiếp nuôi dưỡng cho con chung thành niên và giao con chung Tăng Uyên N cho bà Nguyễn Thị Vũ T trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con chung thành niên. Cả hai bên không cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, cha mẹ có quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật. Khi cần thiết vì lợi ích của con chung, các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Ông Tăng Hiếu H và bà Nguyễn Thị Vũ T xác định không có tài sản chung.

- Về các vấn đề khác: Ông Tăng Hiếu H và bà Nguyễn Thị Vũ T xác định không có nợ chung.

- Lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Ông Tăng Hiếu H và bà Nguyễn Thị Vũ T phải chịu mỗi người 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng), được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) ông Tăng Hiếu H và bà Nguyễn Thị Vũ T đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng theo biên lai số 0003622 ngày 29 tháng 3 năm 2023.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Dương sự;
- VKSND quận Sơn Trà, TP Đà Nẵng;
- UBND phường B, quận H, TP Đà Nẵng;
- Chi cục THADS quận Sơn Trà, TP Đà Nẵng
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

**THẨM PHÁN**

*(Đã ký)*

**Lê Thị Thúy Hằng**